|  |  |
| --- | --- |
| UBND THỊ XÃ KINH MÔN  **TRƯỜNG TH BẠCH ĐẰNG** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 157 /QĐ-THBĐ | *Bạch Đằng, ngày 17 tháng 10 năm 2022* |

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc Ban hành Quy chế làm việc trong nhà trường**

**Năm học 2022 – 2023**

––––––––––––––––

**HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TIỂU HỌC BẠCH ĐẰNG**

*- Căn cứ Luật viên chức số 58/2010/QH12 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XII, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 15/11/2010;*

*- Căn cứ Luật Giáo dục số 43/2019/QH14, được Quốc hội thông qua ngày 14/6/2019;*

*- Căn cứ Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09/01/2015 “ Nghị đinh về thực hiện dân chủ trong hoạt động cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập” của Chính Phủ;*

*- Căn cứ Quyết định số 1847/QĐ-TTg ngày 27/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án Văn hóa công vụ;*

*- Căn cứ Thông tư số 28/2009/ TT- BGD ĐT ngày 21/10/2009 “Thông tư ban hành Quy định về chế độ làm việc đối với GV phổ thông” của Bộ Giáo dục và Đào tạo;*

*- Căn cứ Thông tư 15/2017/TT-BGD ngày 09/6/2017 “ Sửa đổi, bổ sung quy định chế độ làm việc tại Thông tư 28/2009/TT- BGD ĐT đối với giáo viên phổ thông” của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;*

*- Căn cứ Thông tư số 08/2016/TT-BGDĐT ngày 28/3/2016 “Quy định chế độ giảm định mức giờ dạy cho giáo viên làm công tác công đoàn không chuyên trách trong các cơ sở giáo dục công lập thuộc hệ thống giáo dục quốc dân” của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;*

*- Căn cứ Thông tư 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12/4/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo “Thông tư quy định quy tắc ứng xử trong cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên”;*

*- Căn cứ Thông tư 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường tiểu học.*

*- Căn cứ Nghị quyết Hội nghị Cán bộ, viên chức, người lao động năm học 2022 - 2023 được thông qua ngày 17/10/2022 của trường Tiểu học Bạch Đằng.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành Quyết định kèm theo Quy chế làm việc của trường Tiểu học Bạch Đằng.

**Điều 2.**Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế các quyết định trước đây đã ban hành.

**Điều 3.**Các tổ chức đoàn thể, các tổ chuyên môn và cán bộ giáo viên, nhân viên trong nhà trường chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Phòng GD&ĐT (b/c);  - Như Điều 3:(t/h)  - Lưu: VT | HIỆU TRƯỞNG **Trần Thị Thuần** |

|  |  |
| --- | --- |
| UBND THỊ XÃ KINH MÔN  **TRƯỜNG TH BẠCH ĐẰNG** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

**QUY CHẾ**

**HOẠT ĐỘNG VÀ LÀM VIỆC TRONG NHÀ TRƯỜNG**

(*Ban hành kèm theo Quyết định số 157/QĐ-THBĐ ngày 17 /10/2022 của*

*Hiệu trưởng trường Tiểu học Bạch Đằng)*

**CHƯƠNG I: NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG.**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

1. Quy chế này quy định nguyên tắc lề lối làm việc, chế độ trách nhiệm, quan hệ công tác và trình tự giải quyết công việc của Trường Tiểu học Bạch Đằng (sau đây gọi tắt là Trường).

2. Quy chế này áp dụng đối với tất cả cán bộ, viên chức (bao gồm cả những người làm việc theo chế độ hợp đồng), các đơn vị thuộc Trườngvà các tổ chức, cá nhân có quan hệ làm việc với Trường.

**Điều 2.Nguyên tắc làm việc**

1. Trường làm việc theo chế độ thủ trưởng. Mọi hoạt động của Trường phải tuân thủ các quy định của pháp luật và Quy chế làm việc của Trường. Cán bộ, giáo viên, nhân viên thuộc Trường phải xử lý và giải quyết công việc đúng trình tự, thủ tục, phạm vi trách nhiệm, thẩm quyền.

2. Phân công mỗi việc chỉ giao một tổ chức trong Trường chủ trì giải quyết; người được giao chủ trì công việc phải chịu trách nhiệm với Hiệu trưởng nhà trường công việc được phân công. Hiệu trưởng nhà trường phải chịu trách nhiệm chính về mọi công việc của Trường.

3. Trình tự, thủ tục và thời hạn giải quyết công việc phải bảo đảm tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật, theo chương trình, kế hoạch, lịch làm việc và Quy chế làm việc của Trường, trừ những công việc được yêu cầu giải quyết ở mức độ “khẩn”, “hỏa tốc”.

4. Lãnh đạo Trường bảo đảm phát huy năng lực và sở trường của cán bộ, giáo viên, nhân viên. Đề cao trách nhiệm trong phối hợp công tác, trao đổi thông tin giải quyết công việc và trong mọi hoạt động theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được pháp luật quy định.

5. Bảo đảm dân chủ, rõ ràng, minh bạch và hiệu quả trong mọi hoạt động; thường xuyên đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, đơn giản hoá các thủ tục hành chính, xây dựng môi trường làm việc văn hoá.

Chương II

**TRÁCH NHIỆM, PHẠM VI GIẢI QUYẾT CÔNG VIỆC**

**VÀ QUAN HỆ CÔNG TÁC**

**Điều 3. Vị trí, nhiệm vụ và quyền hạn của Trường**

Trường Tiểu học Bạch Đằng là cơ sở giáo dục phổ thông của hệ giáo dục quốc dân chịu sự quản lý chỉ đạo trực tiếp của UBND thị xã Kinh Môn, Phòng Giáo dục và Đạo tạo thị xã Kinh Môn, thực hiện chức năng quản lý giáo dục tại địa phương.

Nhiệm vụ và quyền hạn của Trường thực hiện quy định tại Điều lệ trường Tiểu học hiện hành.

**Điều 4. Trách nhiệm, phạm vi giải quyết công việc của Hiệu trưởng**

1. Trách nhiệm của Hiệu trưởng:

a) Chỉ đạo, điều hành Trường thực hiện chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn theo quy định củaĐiều lệ trường Tiểu học hiện hành và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

b) Giải quyết theo thẩm quyền và chịu trách nhiệm về quyết định của cá nhân đối với những đề nghị của các tổ chức, cá nhân thuộc Trường và cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan về những vấn đề thuộc phạm vi trách nhiệm và thẩm quyền quản lý nhà nước của Trường, kể cả các vấn đề mà các đơn vị liên quan còn có ý kiến khác nhau.

c) Chịu trách nhiệm cá nhân trước UBND thị xã Kinh Môn và Phòng GD&ĐT thị xã Kinh Môn, Đảng ủy - UBND xã Bạch Đằng về toàn bộ công việc thuộc trách nhiệm và thẩm quyền và tất cả các hoạt động giáo dục thuộc Trường. Tuyên truyền, triển khai thực hiện quy chế, nghị quyết của các cấp ủy Đảng, chính quyền, thực hiện các quyết nghị của Hội đồng Trường.

d) Phân công công việc cho Phó Hiệu trưởng, phân cấp cho các tổ trưởng tổ công tác giải quyết một số công việc thuộc lĩnh vực quản lý của Trường; uỷ quyền cho Phó Hiệu trưởng thực hiện một số công việc cụ thể theo quy định của pháp luật; chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị, ngành khác để xử lý các vấn đề có liên quan đến nhiệm vụ của Trường hoặc các vấn đề do cấp trên phân công.

e) Chỉ đạo việc hướng dẫn kiểm tra hoạt động của các tổ chức, cá nhân thuộc Trường trong việc thực hiện pháp luật, nhiệm vụ đã phân công, phân cấp thuộc lĩnh vực quản lý của Trường.

f) Ký các văn bản thuộc thẩm quyền của Hiệu trưởng.

g) Thực hiện phát ngôn và cung cấp thông tin của nhà trường cho báo chí.

2. Phạm vi giải quyết công việc thuộc Hiệu trưởng:

a) Thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn, trách nhiệm đúng theo quy định tại trong Điều lệ trường Tiểu học hiện hành và thực hiện theo quyết định quy định vị trí việc làm cho Cán bộ quản lý, tổ trưởng, tổ phó các tổ công tác, tổng phụ trách, giáo viên, nhân viên trường Tiểu học Bạch Đằng.

b) Một số việc đã giao cho Phó Hiệu trưởng phụ trách, nhưng trong trường hợp thấy cần thiết phải trực tiếp giải quyết do vấn đề cấp bách hoặc quan trọng, hay do Phó Hiệu trưởng đi công tác vắng; những vấn đề liên quan đến Phó Hiệu trưởng.

3. Những công việc cần thảo luận tập thể Lãnh đạo Trường trước khi Hiệu trưởng quyết định:

a) Chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển của nhà trường.

b) Chương trình công tác hàng tháng; hàng tuần, xây dựng văn bản công văn đi.

c) Kế hoạch triển khai thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến các lĩnh vực quản lý nhà nước của Trường.

d) Báo cáo hàng năm và các văn bản quan trọng của Trường trình các cơ quan cấp trên về các đề nghị của nhà trường.

e) Những vấn đề về ký kết hợp đồng về nhân sự và dịch vụ của nhà trường.

g) Nguồn ngân sách nhà nước cấp; các khoản thu; mua sắm tài sản; các quy chế trong nhà trường.

h) Công tác tổ chức bộ máy và nhân sự của Trường theo quy định.

i) Những vấn đề khác mà Hiệu trưởng thấy cần thiết phải đưa ra thảo luận.

Sau khi Phó Hiệu trưởng đã có ý kiến, Hiệu trưởng là người đưa ra quyết định cuối cùng và chịu trách nhiệm về quyết định của mình.

**Điều 5. Trách nhiệm, phạm vi giải quyết công việc của Phó Hiệu trưởng**

1. Trách nhiệm giải quyết công việc của Phó Hiệu trưởng.

a) Phó Hiệu trưởng thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn, trách nhiệm đúng theo quy định trong Điều lệ trường Tiểu học hiện hành.

b) Phó Hiệu trưởng được Hiệu trưởng phân công phụ trách một số lĩnh vực công tác của Trường; được sử dụng quyền hạn của Phó Hiệu trưởng khi giải quyết các công việc thuộc lĩnh vực được phân công và chịu trách nhiệm trước Hiệu trưởng và trước pháp luật về những quyết định của mình.

2. Phạm vi giải quyết công việc của Phó Hiệu trưởng

a) Chủ động giải quyết công việc được phân công, nếu có vấn đề liên quan đến lĩnh vực khác phải báo cáo Hiệu trưởng quyết định.

b) Đối với những vấn đề thuộc chủ trương hoặc có tính nguyên tắc mà chưa có văn bản quy định hoặc những vấn đề nhạy cảm dễ gây tác động xấu đến tình hình của Trường và những vấn đề quan trọng khác thì Phó Hiệu trưởng phải xin ý kiến của Hiệu trưởng trước khi quyết định.

c) Phân công nhiệm vụ cụ thể: Thực hiện theo quyết định phân công nhiệm vụ cho cán bộ giáo viên, nhân viên, người lao động trong từng năm học của hiệu trưởng nhà trường.

**Điều 6. Trách nhiệm, phạm vi giải quyết công việc của các tổ chức đoàn thể, tổ trưởng, tổ phó các tổ công tác trong Trường.**

1. Hội đồng Trường

- Chủ tịch Hội đồng trường có nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm tổ chức hoạt động của hội đồng trường theo quy định tại Điều lệ trường Tiểu học hiện hành.

**2.** Ban chấp hành công đoàn Trường

a) Thực hiện chức năng nhiệm vụ trách nhiệm hoạt động công đoàn theo quy định tại Điều lệ Công đoàn Giáo dục Việt Nam.

b) Phối hợp cùng Trường giáo dục công tác tư tưởng, chính trị, xây dựng tinh thần đoàn kết trong nội bộ Trường cho cán bộ, viên chức, người lao động.

c) Phối hợp cùng Trường xây dựng kế hoạch và chỉ đạo thực hiện hội nghị cán bộ, viên chức, người lao động, đánh giá các cuộc vận động và phong trào thi đua trong năm học.

d) Phối hợp cùng Trường vận động cán bộ, viên chức, người lao động tham gia các cuộc vận động của ngành, của các cấp quản lý.

e) Phối hợp cùng Trường giải quyết những công việc, sự vụ của Trường có liên quan đến quyền, lợi ích của cán bộ, viên chức, người lao động trong Trường.

3. **Ban chấp hành Đoàn** Thanh niên Cộng sản **Hồ Chí Minh**

a) Xây dựng kế hoạch và chỉ đạo các hoạt động của Đoàn Thanh niên Cộng sản **Hồ Chí Minh**

b) Tham gia cùng Chủ tịch Công đoàn chỉ đạo thực hiện các phong trào, các cuộc vận động.

c) Kết hợp cùng Tổng phụ trách Đội phát động, duy trì các phong trào thi đua của học sinh, tổ chức các hoạt động trong các ngày lễ lớn.

d) Quản trị mạng (phụ trách trang web nhà trường), công tác công nghệ thông tin.

e) Làm một số công việc khác khi Ban giám hiệu Trường phân công.

**4. Tổng phụ trách Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh**

a) **Tổng phụ trách Đội** có trách nhiệm tổ chức hoạt động của **Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh**, Sao Nhi đồng Hồ Chí Minh theo quy định tại Điều lệ trường Tiểu học hiện hành.

b) Xây dựng kế hoạch và chỉ đạo các hoạt động của Đội **Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh và các hoạt động ngoài giờ lên lớp của Trường.** Phối hợp với GVCN lớp quản lý và giáo dục tuyền thống và đạo đức học sinh, pháp luật cho học sinh.

c) Trực tiếp điều hành các buổi chào cờ đầu tuần, các ngày Lễ, Hội, các hoạt động chủ điểm, ngoại khoá, trải nghiệm, văn nghệ…Tuyên truyền trong học sinh các nội dung giáo dục theo chỉ đạo của cấp trên.

d) Tham gia công tác thi đua khen thưởng, kỷ luật học sinh, chỉ đạo đội cờ đỏ của nhà trường, theo dõi nền nếp kỷ luật, chuyên cần, vệ sinh của học sinh; Phụ trách công tác an toàn giao thông, phòng chống ma tuý tệ nạn xã hội, HIV/AIDS, bạo lực học đường. Theo dõi sĩ số, danh sách học sinh trong toàn trường, danh sách trẻ em có hoàn cảnh khó khăn, danh sách trẻ khuyết tật, danh sách học sinh mồ côi cả cha lẫn mẹ, danh sách học sinh hộ nghèo, hộ cận nghèo, học sinh khuyết tật, tôn giáo, học sinh con dân tộc.

g) Tham gia các hoạt động của Đoàn thanh niên các cấp tổ chức, phân công. Thực hiện một số công việc khác khi được Ban giám hiệu phân công.

5. Tổ trưởngcác tổ.

a) Chủ động tổ chức thực hiện công việc thuộc chức năng, nhiệm vụ của tổ theo quy định tại Điều lệ trường Tiểu học hiện hành, chịu trách nhiệm trước Hiệu trưởng về kết quả thực hiện công việc được giao; thực hiện đầy đủ chế độ thông tin, báo cáo theo quy định của Trường và thực hiện theo quyết định quy định phân công nhiệm vụ, việc làm cho cán bộ quản lý, tổ trưởng, tổ phó các tổ công tác, tổng phụ trách, giáo viên, nhân viên trường Tiểu học Bạch Đằng hàng năm.

b) Những việc phát sinh vượt quá thẩm quyền phải kịp thời báo cáo Hiệu trưởng hoặc Phó Hiệu trưởng phụ trách cho ý kiến chỉ đạo để giải quyết; không chuyển công việc thuộc nhiệm vụ, thẩm quyền của tổ mình sang tổ khác hoặc lên lãnh đạo Trường; không giải quyết công việc thuộc nhiệm vụ, thẩm quyền của tổ khác.

c) Chủ động phối hợp với các tổ chuyên môn và tổ văn phòng để xử lý những vấn đề có liên quan đến những công việc thuộc chức năng, nhiệm vụ của tổ mình và thực hiện nhiệm vụ chung của Trường.

d) Điều hành tổ mình chấp hành nghiêm nghị quyết của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước, quy định của ngành, quy chế của Trường. Xây dựng và kiểm tra việc thực hiện kế hoạch trong tổ theo hướng dẫn của hiệu trưởng; phân công công tác cho tổ phó và cán bộ, viên chức, người lao động trong tổ. Đối với các tổ chuyên môn, tổ trưởng kiểm tra giáo án hàng tuần của giáo viên trong tổ. Chịu trách nhiệm về công tác bồi dưỡng vị trí việc làm của các thành viên trong tổ, chất lượng học sinh và hiệu quả công việc của tổ, hồ sơ của tổ.

e) Thực hiện những nhiệm vụ khác do Hiệu trưởng hoặc Phó Hiệu trưởng giao.

6. Tổ phó các tổ.

a) Tham mưu cho tổ trưởng trong việc xây dựng kế hoạch và điều hành thực hiện kế hoạch tổ; cùng với tổ trưởng kiểm tra giáo án hàng tuần của giáo viên trong tổ, chịu trách nhiệm bồi dưỡng vị trí việc làm của các thành viên trong tổ, chất lượng sinh và hiệu quả công việc của tổ và thực hiện theo Quyết định phân công nhiệm vụ, việc làm cho cán bộ quản lý, tổ trưởng, tổ phó các tổ công tác, tổng phụ trách, giáo viên, nhân viên trường Tiểu học Bạch Đằng hàng năm.

b) Soạn thảo, ghi chép, tổng hợp các số liệu về các hoạt động của tổ chuyên môn.

c) Điều hành các hoạt động chuyên môn khi được tổ trưởng uỷ quyền.

d) Thực hiện một số công việc khác khi được Ban giám hiệu phân công.

**Điều 7. Trách nhiệm và phạm vi giải quyết công việc của cán bộ, viên chức, người lao động**

1.**Giáo viên**

a) Thực hiện đúng các quy định tại Điều lệ trường Tiểu học hiện hành. Tham gia các hoạt động chính trị, xã hội tại địa phương, thực hiện nhiệm vụ phổ cập giáo dục; Thực hiện nghiên cứu khoa học sư phạm ứng dụng và sáng kiến kinh nghiệm hàng năm theo quy định và thực hiện theo Quyết định phân công nhiệm vụ, việc làm cho cán bộ quản lý, tổ trưởng, tổ phó các tổ công tác, tổng phụ trách, giáo viên, nhân viên trường Tiểu học Bạch Đằng hàng năm.

b) Giáo viên tham gia làm công tác chủ nhiệm thực hiệm nhiệm vụ quy định tại Điều lệ trường Tiểu học hiện hành. Tham gia công tác trực ban, đánh giá thi đua khen thưởng, kỉ luật học sinh. Đánh giá, nhận xét học sinh hàng tuần qua liên lạc điện tử, sổ liên lạc theo quy định. Sắp xếp trang trí trong và ngoài phòng học gọn gàng ngăn nắp, giáo dục học sinh thực hiện tiết kiệm năng lượng điện nước khi sử dụng, bảo quản cơ sở vật chất phòng học, quan sát tham mưu phản ánh kịp thời với ban giám hiệu nhà trường sửa chữa cơ sở vật chất đảm bảo an toàn cho học sinh.

**2. Nhân viên văn thư, thủ quỹ, kế toán, y tế thư viện, thiết bị, bảo vệ, lao công.**

Thực hiện nghiêm túc chức trách nhiệm vụ theo Quyết định phân công nhiệm vụ, việc làm cho cán bộ giáo viên, nhân viên trường Tiểu học Bạch Đằng hàng năm.

**Điều 8. Quan hệ giữa Hiệu trưởng với cơ quan cấp trên**

1. Chấp hành quyết định của cấp trên. Khi có căn cứ cho rằng quyết định đó là trái pháp luật thì phải kịp thời báo cáo bằng văn bản với người ra quyết định; trường hợp người ra quyết định vẫn quyết định việc thi hành thì người thi hành phải chấp hành nhưng không chịu trách nhiệm về hậu quả của việc thi hành, đồng thời báo cáo cấp trên trực tiếp của người ra quyết định. Người ra quyết định phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về quyết định của mình.

2. Phản ánh những vướng mắc, khó khăn trong quá trình thực hiện chức năng, nhiệm vụ của mình; kiến nghị cơ quan, đơn vị cấp trên những vấn đề không phù hợp, cần sửa đổi, bổ sung trong các chế độ, chính sách, các quy định của pháp luật và trong chỉ đạo, điều hành của cơ quan, đơn vị cấp trên.

3. Tham gia đóng góp ý kiến, phê bình đối với hoạt động của cơ quan, đơn vị cấp trên; có trách nhiệm nghiên cứu, tham gia ý kiến vào các dự thảo về chế độ, chính sách, văn bản quy phạm pháp luật do cơ quan, đơn vị cấp trên yêu cầu.

4. Báo cáo cơ quan, đơn vị cấp trên tình hình công tác của nhà trường theo quy định; đối với những vấn đề vượt quá thẩm quyền giải quyết thì phải kịp thời báo cáo, xin ý kiến chỉ đạo của cơ quan, đơn vị cấp trên. Nội dung báo cáo lên cơ quan, đơn vị cấp trên phải khách quan, trung thực.

**Điều 9. Quan hệ giữa Hiệu trưởng với nhân viên cấp dưới, cha mẹ học sinh và học sinh.**

1. Thông báo cho nhân viên cấp dưới, cha mẹ học sinh và học sinh những chủ trương, chính sách của Đảng và các quy định của pháp luật liên quan đến hoạt động và phạm vi trách nhiệm của nhân viên cấp dưới, cha mẹ học sinh và học sinh; chỉ đạo, hướng dẫn và kiểm tra hoạt động của nhân viên cấp dưới, cha mẹ học sinh và học sinh đồng thời chịu trách nhiệm về những hành vi vi phạm pháp luật của nhân viên cấp dưới, cha mẹ học sinh và học sinh, nếu những hành vi vi phạm này có nguyên nhân từ sự chỉ đạo, hướng dẫn của Hiệu trưởng nhà trường.

2. Nghiên cứu, kịp thời giải quyết các kiến nghị của nhân viên cấp dưới, cha mẹ học sinh và học sinh; định kỳ làm việc giữa Hiệu trưởng với nhân viên cấp dưới, cha mẹ học sinh và học sinh. Khi các tổ chức cấp dưới hoặc tập thể cha mẹ học sinh, học sinh đăng kí làm việc thì Hiệu trưởng phải trả lời cụ thể thời gian tiếp và làm việc.

3. Khi cần thiết, phải cử Phó Hiệu trưởng, tổ trưởng tổ công tác đến gặp nhân viên cấp dưới, cha mẹ học sinh và học sinh để trao đổi, nghiên cứu, giải quyết những vấn đề cụ thể; phải xử lý nghiêm khắc những cán bộ báo cáo, phản ánh sai sự thật, không trung thực.

**Điều 10. Các quan hệ công tác khác**

1. Quan hệ làm việc giữa Trường với cấp ủy chi bộ của Trường thực hiện theo quy định của Điều lệ Đảng và Quy chế làm việc của Chi bộ Trường và các quy định có liên quan.

a) Trường tạo điều kiện thuận lợi cho Chi bộ của Trường hoạt động theo đúng Điều lệ Đảng; phối hợp với cấp ủy đảng chăm lo và tạo điều kiện làm việc, học tập và nâng cao trình độ chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ cho đảng viên, viên chức, người lao động trong Trường.

b) Lãnh đạo Trường phải trao đổi với Chi bộ các nội dung sau:

- Chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển Trường.

- Kiểm điểm, đánh giá hoạt động của Trường qua mỗi học kỳ và năm học; chương trình, kế hoạch công tác của Trường trong học kỳ và năm học tiếp theo.

- Kế hoạch của Trường triển khai các chủ trương, quyết định, quy định quan trọng của Trường, các văn bản quan trọng của Đảng và Nhà nước đã ban hành.

- Công tác tổ chức bộ máy và nhân sự của Trường.

- Công tác thi đua - khen thưởng của Trường.

2. Quan hệ giữa Trường với tổ chức Công đoàn

a) Ba tháng một lần Trường làm việc với Chủ tịch (Tổ trưởng) Công đoàn Trường để thông báo những chủ trương công tác của Trường, biện pháp giải quyết những kiến nghị của đoàn viên và lắng nghe ý kiến đóng góp của Công đoàn về hoạt động của Trường.

b) Chủ tịch (Tổ trưởng) Công đoàn Trường được mời tham dự các cuộc họp, hội nghị lãnh đạoTrường có nội dung liên quan đến hoạt động của Công đoàn; quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp của đoàn viên công đoàn.

c) Trường tạo điều kiện thuận lợi tổ chức Công đoàn Trường hoạt động có hiệu quả, góp phần thực hiện nhiệm vụ chính trị của Trường và xây dựng Công đoàn Trường vững mạnh; bảo đảm thực hiện Quy chế dân chủ trong hoạt động của cơ quan, xây dựng nền nếp văn hóa công sở và kỷ luật, kỷ cương hành chính; tham khảo ý kiến của tổ chức Công đoàn trước khi quyết định các vấn đề có liên quan đến quyền, nhiệm vụ và lợi ích hợp pháp của đoàn viên.

3. Cán bộ, viên chức, người lao động là đảng viên, đoàn viên Công đoàn gương mẫu hoàn thành tốt công việc được giao theo đúng quy định của pháp luật về cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; nghiêm chỉnh thực hiện các quy định về nhiệm vụ và trách nhiệm của người đảng viên, đoàn viên Công đoàn và các quy định có liên quan đến công vụ của cán bộ, công chức; giải quyết công việc đúng thủ tục và thời gian; chịu trách nhiệm trước Trường và tổ công tác về kết quả thực hiện công việc được giao.

**Chương III**

**TỔ CHỨC CÁC HỘI NGHỊ VÀ CUỘC HỌP**

**Điều 11.  Các hội nghị, cuộc họp**

Căn cứ yêu cầu công việc và phạm vi lĩnh vực công tác, Trường tổ chức các hội nghị và cuộc họp trên nguyên tắc dân chủ, thiết thực, hiệu quả, tiết kiệm.

1. Các hội nghị gồm: Hội nghị cán bộ, viên chức, lao động; Hội nghị sơ kết; Hội nghị tổng kết năm học; Hội nghị theo chuyên đề: Kỉ niệm ngày Nhà giáo Việt Nam 20-11; Kỉ niệm ngày Phụ nữ Việt Nam 20-10; Kỉ niệm ngày Quốc tế Phụ nữ 8-3; các hội nghị về nội dung tuyên truyền tập huấn học tập các chủ trương chính sách của Đảng, Nhà nước, tập huấn chăm sóc sức khỏe phòng chống bệnh dịch; bồi dưỡng công tác chuyên môn đổi mới phương pháp dạy học. Thời gian tổ chức cuộc họp phù hợp theo từng thời điểm của công việc.

2. Các cuộc họp do lãnh đạo Trường chủ trì, gồm:

- Họp giao ban Ban giám hiệu hàng tháng hoặc họp ban giám hiệu mở rộng có lãnh đạo công đoàn và các tổ trưởng; trưởng các đoàn thể. Do Hiệu trưởng chủ trì. Thời gian 1 lần/tháng, vào tuần 1 của tháng, sau cuộc họp chi bộ. Ngoài ra còn tổ chức cuộc họp đột xuất tùy theo công việc.

- Họp toàn thể cán bộ, viên chức, người lao động của Trường (họp hội đồng giáo dục). Do Hiệu trưởng chủ trì. Thời gian 1 lần/tháng, vào tuần 1 của tháng, sau cuộc họp giao ban của Ban giám hiệu Trường. Ngoài ra còn tổ chức cuộc họp đột xuất tùy theo công việc.

- Họp, làm việc với lãnh đạo các trường khác, các cơ quan. Địa phương có quan hệ công tác để giải quyết công việc Trường. Do Hiệu trưởng chủ trì tùy theo công việc thực tế.

- Họp toàn thể cán bộ, giáo viên (họp chuyên môn). Do Phó Hiệu trưởng chủ trì. Thời gian họp 1 lần/tháng, cùng với buổi họp Hội đồng Trường. Ngoài ra còn tổ chức cuộc họp đột xuất tùy theo công việc.

3. Các cuộc họp do Tổ trưởng, trưởng các đoàn thể chủ trì:

- Họp toàn thể các đoàn viên công đoàn Trường (họp công đoàn). Do Chủ tịch công đoàn chủ trì. Thời gian họp 1 lần/tháng, sau buổi họp Hội đồng Trường. Ngoài ra còn tổ chức cuộc họp đột xuất tùy theo công việc.

- Họp toàn thể các đoàn viên Trường (họp chi đoàn). Do bí thư chi đoàn Trường chủ trì. Thời gian họp 1 lần/tháng, sau buổi họp hội đồng trường. Ngoài ra còn tổ chức cuộc họp đột xuất tùy theo công việc.

- Họp tổ chuyên môn và tổ văn phòng. Do Tổ trưởng chủ trì. Thời gian họp 2 lần/tháng vào tuần thứ 2 và tuần thứ 4 của tháng. Ngoài ra còn tổ chức cuộc họp đột xuất tùy theo công việc.

**Điều 12. Công tác chuẩn bị, tổ chức hội nghị, các cuộc họp**

1. Ban giám hiệu Trường thống nhất tổ chức các ngày lễ, hội nghị. Tổ trưởng tổ văn phòng gửi giấy mời Lãnh đạo cấp trên; Lãnh đạo địa phương, Đại diện Hội cha mẹ học sinh Trường về dự chỉ đạo Lễ khai giảng năm học mới; Hội nghị cán bộ, viên chức, người lao động; Hội nghị tổng kết năm học; một số hoạt động giáo dục của Trường. Giấy mời do Hiệu trưởng ký. Các cuộc họp của nhà trường được thông báo trong kế hoạch công tác hàng tuần.

2. Chuẩn bị các điều kiện phục vụ họp:

- Tổ trưởng tổ văn phòng chịu trách nhiệm in ấn các tài liệu họp hoặc sử dụng đọc trên hòm thư điện tử; nhóm zalo và bố trí phòng họp; phòng tiếp cho đại biểu mời.

- Chủ trì cuộc họp phân công thư kí ghi biên bản và thông báo kết quả cuộc họp.

3. Tổ chức cuộc họp

- Tổ chức họp tập trung và sử dụng thường xuyên các cuộc họp với hình thức trực tuyến, gửi nội dung cuộc họp ít nhất trước ít nhất 1 ngày để nghiên cứu. Tổ chức họp ngắn gọn, khoa học đảm bảo tập trung dân chủ, hiệu quả.

4. Báo cáo kết quả họp

- Chủ trì cuộc họp báo cáo Hiệu trưởng về kết quả hội nghị, cuộc họp và những vấn đề vượt quá thẩm quyền giải quyết của Trường để Hiệu trưởng xử lý kịp thời.

5. Các công việc sau họp

Phó Hiệu trưởng cùng các tổ trưởng; trưởng các đoàn thể có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện những nội dung lãnh đạo Trường đã kết luận tại các hội nghị, cuộc họp; kiểm tra, đôn đốc, tổng hợp báo cáo lãnh đạo về kết quả thực hiện kết luận đó.

**Chương IV**

**BAN HÀNH CÁC VĂN BẢN CỦA TRƯỜNG**

**Điều 13. Quy định về việc ký các văn bản**

1. Hiệu trưởng ký các văn bản sau:

a) Các văn bản trình các cơ quan cấp trên và các đơn vị liên quan đến Trường; các văn bản gửi cha mẹ học sinh.

b) Tất cả các quyết định của Trường.

c) Tất cả các báo cáo, văn bản về công tác tài chính, tài sản của Trường.

d) Các quy chế, hợp đồng, các văn bản thỏa thuận của Trường.

e) Kế hoạch và báo cáo tổng kết năm học; phòng chống tham nhũng; học tập tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh; kiểm tra nội bộ trường học; kế hoạch hàng tháng; kế hoạch hàng tuần và một số kế hoạch, báo cáo khác theo nhiệm vụ phân công.

2. Phó Hiệu trưởng được Hiệu trưởng ủy quyền ký thay các văn bản:

a) Một số kế hoạch, báo cáo theo công tác được phân công.

b) Khi Hiệu trưởng vắng mặt, Phó Hiệu trưởng được ủy quyền bằng văn bản thay mặt ký các văn bản thuộc thẩm quyền của Hiệu trưởng.

**Điều 14. Phát hành văn bản**

1. Các văn bản sau khi được lãnh đạo kí, chuyển bộ phận văn thư vào số công văn được cập nhật vào trong sổ và trên trang tính địa chỉ Gmail của trường, đóng dấu công văn và phát hành văn bản.

2. Tổ trưởng tổ văn phòng có trách nhiệm phát hành các văn bản của Trường sau khi cấp có thẩm quyền ký, đồng thời theo dõi việc nhận các văn bản đó. Sử dụng phát hành văn bản trên công vụ điện tử và lưu văn bản điện tử, hạn chế in văn bản.

3. Việc phát hành văn bản và quản lý văn bản phát hành phải đảm bảo thực hiện đúng pháp luật về quản lý và tài liệu, thông tin, Luật lưu trữ.

**Chương V**

**NỘI QUY NHÀ TRƯỜNG**

**Điều 15. Các hành vi bị cấm**

1. Hút thuốc lá trong trong phòng họp, hội trường, nơi đông người tại trường.

2. Uống rượu, bia, đồ uống có cồn trong giờ làm việc, trong giờ nghỉ trưa các ngày đi làm.

3. Các hành vi gây phiền hà, sách nhiễu; nhận các lợi ích bất hợp pháp từ người đến giao dịch, công tác.

4. Đánh bạc dưới mọi hình thức và tham gia các tệ nạn xã hội,các hoạt động giải trí không lành mạnh.

5. Sử dụng mạng xã hội để phát tán, tuyên truyền, bình luận những thông tin trái chiều hoặc hình ảnh trái với thuần phong mĩ tục, trái với đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước hoặc làm ảnh hưởng xấu đến môi trường giáo dục, ảnh hưởng xấu đến nhà trường.

**Điều 16. Quy định về lối làm việc**

1. Nắm vững pháp luật, thông thạo nghiệp vụ, bản lĩnh vững vàng, động cơ trong sáng, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao; Công tâm, tận tụy khi thi hành công vụ. Không móc ngoặc, thông đồng, tiếp tay làm trái các quy định để vụ lợi. Tất cả các công việc trong trường đều phải đảm bảo nguyên tắc cấp dưới phục tùng cấp trên. Tất cả cán bộ giáo viên, nhân viên đều phải nghiêm túc tuân theo sự phân công và điều hành của lãnh đạo từ nhà trường đến tổ chuyên môn.

2. Toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường có quyền được phát biểu ý kiến nhưng không được khiếu kiện nặc danh, vượt cấp, không xúi kiện, không hành động thiếu suy nghĩ hoặc vì động cơ cá nhân để làm ảnh hưởng đến tập thể Trường.

3. Chấp hành nghiêm chỉnh pháp luật của Nhà nước, kỷ luật, kỷ cương của Ngành, của Trường. Cán bộ, giáo viên, nhân viên đi làm đúng giờ, có mặt tại trường ít nhất trước 10 phút theo giờ quy định, không đi muộn, về sớm, giáo viên tự giác vào lớp các tiết học đúng giờ, không làm việc riêng, không tự ý bỏ vị trí công tác trong giờ làm việc; không tự ý nhờ đồng nghiệp dạy thay; Điện thoại trong giờ làm việc để chế độ rung, chỉ sử dụng điện thoại khi cần thiết có nội dung về công việc hoặc những việc cấp bách, quan trọng cần giải quyết ngay. Cán bộ, giáo viên, nhân viên không truy cập, tham gia bình luận trên mạng xã hội những nội dung trái pháp luật, nội dung đàm tếu phản giáo dục, không được theo hội chứng đám đông thiếu lành mạnh, thiếu văn hóa. Không lan truyền nội dung tiêu cực của gia đình của cá nhân mình. Tham gia đầy đủ, đúng giờ các hội nghị, cuộc họp của Trường, phát biểu ý kiến có hiệu quả và có ý thức xây dựng nhà Trường. Giáo viên chuẩn bị bài trước khi lên lớp, soạn đủ bài trước ít nhất 1 ngày. Trường hợp dạy thay phải bàn giao đủ hồ sơ dạy học trước khi lên lớp.

4. Nâng cao ý thức phòng cháy chữa cháy; phòng chống tội phạm; tham nhũng; phòng chống bệnh dịch, phòng chống tai nạn thương tích; bạo lực học đường; bắt cóc trẻ em; có trách nhiệm góp phần bảo đảm an toàn tuyệt đối cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh Trường.

5. Sắp xếp, bài trí bàn, phòng làm việc một cách khoa học, gọn gàng, ngăn nắp, sạch sẽ; trang phục công sở gọn gàng kín đáo, chỉnh tề phù hợp với môi trường sư phạm. Cán bộ, giáo viên, nhân viên mặc áo dài và học sinh mặc đồng phục theo quy định của Trường vào ngày thứ hai chào cờ đầu tuần và các ngày tổ chức ngoại khóa. Các ngày khác cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh mặc trang phục tự chọn đảm bảo lịch sự. Hết giờ làm việc, trước khi ra về phải kiểm tra tắt các thiết bị điện, nước bảo đảm an toàn, tiết kiệm cho Trường. Giờ ra chơi tắt các bóng điện và chỉ bật quạt và bóng điện đối với trường hợp học sinh chơi trong lớp. Tích cực giáo dục học sinh bảo vệ tài sản nhà trường, giữ vệ sinh sạch đẹp, hàng tuần tổ chức học sinh lao động vệ sinh trường lớp, tưới cây xanh phù hợp với lứa tuổi.

6. Thực hiện tốt quy tắc ứng xử của Trường đã ban hành, văn minh, lịch sự khi giao tiếp. Luôn thể hiện thái độ, cử chỉ, lời nói khiêm tốn, vui vẻ, bình tĩnh trong mọi tình huống. Không to tiếng, hách dịch không nói tục hoặc có thái độ cục cằn…gây căng thẳng, bức xúc cho người đến làm việc. Tiếp dân với thái độ niềm nở, thân thiện, giải thích cho dân cụ thể, dễ hiểu, giải quyết mọi việc nhanh gọn, chính xác đúng pháp luật. Đảm bảo giữ bí mật nội bộ, không cung cấp các thông tin của Trường, của viên chức thuộc Trường cho người khác biết (trừ trường hợp do Hiệu trưởng chỉ thị). Khi có việc vướng mắc không giải quyết được hoặc nắm được thông tin thuộc về Trường cần báo cáo với lãnh đạo Trường để giải quyết kịp thời.

**Điều 17.Quy định làm việc**

1. Quy định giờ làm việc của cán bộ, nhân viên: Thực hiện làm việc 8 tiếng/ngày. Buổi sáng từ 7 giờ đến 11 giờ; Buổi chiều từ 13 giờ đến 17 giờ từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần.
2. Quy định giờ làm việc của giáo viên và học sinh:

***a) Thời tiết mùa hè.***

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **THỜI GIAN** | | **HOẠT ĐỘNG** | **GHI CHÚ** |
| **7h00 - 7h15** | **15 phút** | **Sinh hoạt đầu giờ với GV** |  |
| 7h15 - 7h50 | 35 phút | Tiết 1 | 5 phút chuyển tiết |
| 7h55 - 8h30 | 35 phút | Tiết 2 |  |
| **8h30 - 8h55** | **25 phút** | **Ra chơi** |  |
| 9h00 - 9h35 | 35 phút | Tiết 3 | 5 phút chuyển tiết |
| 9h40 - 10h15 | 35 phút | Tiết 4 |  |
| **10h15 - 13h30** |  | **Nghỉ trưa** | Tổ chức HĐ bán trú |
| 13h55 - 14h00 | 5 phút | **Ổn định lớp** |  |
| 14h00 - 14h35 | 35 phút | Tiết 5 | 5 phút chuyển tiết |
| 14h40 - 15h15 | 35 phút | Tiết 6 |  |
| **15h15 – 15h40** | **25 phút** | **Ra chơi** |  |
| 15h40 – 16h15 | 35 phút | Tiết 7 | 5 phút nhắc HS cuối ngày |
| 16h20 | 5 phút | **Tan học** |  |

***b) Thời tiết mùa thu đông***

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **THỜI GIAN** | | **HOẠT ĐỘNG** | **GHI CHÚ** |
| **7h15 - 7h30** | **15 phút** | **Sinh hoạt đầu giờ với GV** |  |
| 7h30 - 8h05 | 35 phút | Tiết 1 | 5 phút chuyển tiết |
| 8h10 - 8h45 | 35 phút | Tiết 2 |  |
| **8h45 - 9h10** | **25 phút** | **Ra chơi** |  |
| 9h15 - 9h50 | 35 phút | Tiết 3 | 5 phút chuyển tiết |
| 9h55 - 10h30 | 35 phút | Tiết 4 |  |
| **10h30 - 13h30** |  | **Nghỉ trưa** | Tổ chức HĐ bán trú |
| 13h55 - 14h00 | 5 phút | **Ổn định lớp** |  |
| 14h00 - 14h35 | 35 phút | Tiết 5 | 5 phút chuyển tiết |
| 14h40 - 15h15 | 35 phút | Tiết 6 |  |
| **15h15 – 15h40** | 25 phút | **Ra chơi** |  |
| 15h40 – 16h15 | 35 phút | Tiết 7 | 5 phút nhắc HS cuối ngày |
| **16h20** | 5 phút | **Tan học** |  |

***c) Qui định hiệu lệnh trống***

- Trống báo: 1 hồi 9 tiếng *(trước giờ truy bài 15 phút)*

- Trống truy bài: 9 Tiếng

- Trống vào học: 6 Tiếng

- Trống ra chơi: 3 Tiếng

- Trống tan học: 1 hồi dài

3. Quy định lịch tiếp cha mẹ học sinh (tiếp dân)

- Vào các ngày thứ 2 và thứ 6 hàng tuần

- Thời gian: + Buổi sáng từ 7 giờ 30 đến 11 giờ.

+ Buổi chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ

- Địa điểm: Phòng tiếp dân - Khu hiệu bộ nhà trường

4. Quy định lịch trực Trường của Ban giám hiệu và kiểm tra bán trú tại nhà trường.

- Ban giám hiệu phân công trực bán trú tại trường, phối hợp với cha mẹ học sinh kiểm tra công tác bán trú, linh hoạt sắp xếp theo từng tháng phù hợp với nhiệm vụ công tác, đảm bảo thường xuyên liên tục đạt hiệu quả cao (lịch phân công cụ thể riêng).

**-** Nhiệm vụ: Thực hiện theo nhiệm vụ phân công cụ thể cho từng cá nhân.

5. Quy định công khai: Thực hiện nội dung công khai theo quy định.

**Điều 18.** Quy định giải quyết các thủ tục hành chính

1. Thủ tục chuyển trường

- Thực hiện theo hướng dẫn quy định tại điều lệ trường tiểu học.

- Trường hướng dẫn và tạo điều kiện thuận lợi cho cha mẹ học sinh chuyển trường. Nhà trường làm đơn chuyển trường mẫu để hướng dẫn phục vụ cha mẹ học sinh.

- Khi cha mẹ học sinh cần chuyển học sinh đến hoặc chuyển đi cần viết đơn (theo mẫu) và có chữ kí tiếp nhận hợp pháp lý của Trường chuyển đến.

- Hồ sơ chuyển đi và chuyển đến gồm: Học bạ, giấy khai sinh; đơn xin chuyển trường (có chữ kí tiếp nhận); giấy chuyển trường, bảng điểm của học sinh, hộ khẩu thường trú hoặc tạm trú.

- Cha mẹ học sinh đến chuyển trường gặp Hiệu trưởng nhà trường. Lãnh đạo nhà trường xem các hồ sơ đủ thủ tục thì giải quyết nhanh cho cha mẹ học sinh. Trường hợp học sinh chuyển đi, Ban giám hiệu cần báo cho giáo viên chủ nhiệm hoàn thành điểm hàng tháng và kiểm tra việc chấp hành các khoản thu tiền cần nộp đến thời điểm chuyển đi tại thủ quỹ nhà trường, sau đó tiến hành giải quyết nhanh việc chuyển trường cho phụ huynh.

2. Tiếp nhận đơn, ý kiến

- Cha mẹ học sinh có thể phản ánh ý kiến cho giáo viên chủ nhiệm hoặc ban giám hiệu nhà trường, gặp trực tiếp hoặc phản ánh qua điện thoại hoặc gửi đơn tại phòng tiếp dân, hòm thư góp ý của Trường.

- Cán bộ; giáo viên, nhân viên có thể phản ánh ý kiến với Ban giám hiệu nhà trường hoặc gửi đơn tại phòng hành chính của Trường.

- Lãnh đạo nhà trường sẽ trả lời, giải quyết đơn theo quy định của Luật không quá 5 ngày. Trường hợp Trường không đủ thẩm quyền sẽ báo cáo cấp trên kịp thời giải quyết.

**Điều 19**. Sử dụng quy định phát ngôn và cung cấp thông tin của nhà trường cho báo chí

Bí thư chi bộ, hiệu trưởng nhà trường là người phát ngôn và cung cấp thông tin của nhà trường cho báo chí.

Trong trường hợp cụ thể vắng mặt với lý do đặc biệt, Hiệu trưởng nhà trường không thể thực hiện phát ngôn và cung cấp thông tin của nhà trường cho báo chí thì ủy quyền cho Phó hiệu trưởng là người giao phụ trách cơ quan thực hiện việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí về nhà trường.

**Điều 20.** Quy định về kiểm tra nội bộ trường học

Trường thành lập các tổ kiểm tra về tất cả các nội dung giáo dục trong nhà trường theo kế hoạch kiểm tra nội bộ trường học hàng năm gồm:

1. Kiểm tra công tác dạy học giáo dục đối với giáo viên

- Kiểm tra chuyên môn nghiệp vụ (toàn diện) giáo viên ít nhất 1 lần/năm.

- Kiểm tra hồ sơ giáo án theo định kì: 4 lần/năm.

- Kiểm tra chuyên đề; kiểm tra đột xuất giáo viên khi phát hiện trường hợp bất thường, thực hiện không đúng quy định của nhà trường hoặc có phản ảnh của cha mẹ học sinh.

2. Kiểm tra các lĩnh vực giáo dục khác của Trường.

**Điều 21.**Chế độ báo cáo

- Lãnh đạo Trường chỉ đạo thực hiện báo cáo theo nội dung nhiệm vụ được phân công. Trước khi nộp báo cáo, lãnh đạo Trường phải duyệt và chịu trách nhiệm với cấp trên về nội dung số liệu báo cáo.

- Thực hiện nộp báo cáo với cấp trên và các đơn vị có liên quan theo đúng quy định tại công văn.

- Thực hiện nộp báo cáo nội bộ Trường gồm: phó Hiệu trưởng; các đoàn thể; tổ CM, VP báo cáo kết quả hoạt động giáo dục theo lĩnh vực phụ trách hàng tháng, chậm nhất về Hiệu trưởng vào ngày 28 hàng tháng.

- Các báo cáo sử dụng công nghệ thông tin khoa học hiệu quả.

**Điều 22. Quyền và chế độ của cán bộ, viên chức và người lao động.**

1. Cán bộ, viên chức và người lao động được đảm bảo quyền và các chế độ về tiền lương; phụ cấp theo lương; phụ cấp trách nhiệm theo chủ trương chính sách của Đảng và Nhà nước quy định theo các văn bản pháp luật hiện hành.

2. Các trường hợp nghỉ phép, nghỉ thai sản, nghỉ ốm, đi học tập nâng cao nghiệp vụ chuyên môn hoặc nghỉ việc riêng thực hiên theo quy định Luật Lao động hiện hành, được hưởng chế độ tiền lương theo quy định. Trước khi nghỉ phải có đơn xin phép, được Hiệu trưởng phê duyệt. Trường hợp xin nghỉ trông học sinh bán trú; đổi tiết dạy và các việc khác trong nhà trường liên quan đến quản lý học sinh, giáo viên, nhân viên phải xin phép Ban giám hiệu. Trường hợp cán bộ, giáo viên xin nghỉ đi ra ngoài tỉnh phải viết đơn và được sự cho phép được Trưởng phòng GD&ĐT, trừ trường hợp đi công tác theo quyết định phân công.

Cụ thể một số trường hợp:

\* CBGV, CNV được nghỉ việc riêng mà vẫn hưởng nguyên lương trong những trường hợp sau đây:

- Kết hôn: nghỉ 03 ngày;

- Con kết hôn: nghỉ 01 ngày;

- Bố đẻ, mẹ đẻ, bố vợ, mẹ vợ hoặc bố chồng, mẹ chồng chết; vợ chết hoặc chồng chết; con chết: nghỉ 03 ngày.

\* CBGV, CNV được nghỉ không hưởng lương 01 ngày và phải thông báo với người sử dụng lao động khi ông nội, bà nội, ông ngoại, bà ngoại, anh, chị, em ruột chết; bố hoặc mẹ kết hôn; anh, chị, em ruột kết hôn.

- Trường hợp đặc biệt nghỉ có việc riêng nhờ đồng nghiệp giảng dạy phải được sự đồng ý của Hiệu trưởng và có giấy phép gửi trước BGH 02 ngày có chữ kí người dạy giúp.

\* Nghỉ ốm 03 ngày trở lên phải có giấy nghỉ ốm của bệnh viện;

**Chương VI**

**QUẢN LÝ VÀ SỬ DỤNG TÀI SẢN TRƯỜNG**

**Điều 23. Quản lý tài sản**

1. Tài sản của Nhà trường phải được sử dụng đúng mục đích, chế độ, tiêu chuẩn, định mức, không được sử dụng vào mục đích cá nhân, kinh doanh và các mục đích khác. Những vấn đề phát sinh do Hiệu trưởng quyết định.

2. Mở sổ sách theo dõi cả về hiện vật và giá trị đối với mọi tài sản của Trường.

3. Định kì 2 lần/năm vào cuối tháng 12 và cuối năm học hàng năm tiến hành kiểm kê tài sản, công khai tài sản trong Hội đồng Trường và nộp báo cáo về theo quy định.

4. Máy móc, thiết bị phải được niêm phong (theo quy định) trước khi bàn giao đưa vào sử dụng. Việc tháo dỡ niêm phong để sửa chữa hoặc thay thế chỉ khi được phép của nhà trường và có sự chứng kiến cuả đại diện các tổ chức trong Trường.

5. Mọi tài sản của Nhà trường giao cho đơn vị đều phải được bảo dưỡng, sửa chữa định kỳ theo đúng chế độ, tiêu chuẩn kỹ thuật về bảo quản, sử dụng tài sản.

**Điều 24.** Quy định về sử dụng tài sản

- Thực hiện theo quy định tại Quy chế quản lý, sử dụng tài sản công của nhà trường.

**Chương VII**

**TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**Điều 25.Điều khoản thi hành**

          Quy chế này được thống nhất thực hiện nghiêm túc trong toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên của trường.

          Tổ trưởng các Tổ chịu trách nhiệm triển khai quán triệt và thường xuyên nhắc nhở từng thành viên của tổ việc chấp hành, thực hiện quy chế.

          Lấy việc chấp hành, thực hiện đúng quy chế và hiệu quả công việc làm tiêu chí trong nhận xét, đánh giá cán bộ, giáo viên, nhân viên và trong thành tích thi đua, khen thưởng hàng năm.

**Điều 26. Hiệu lực thi hành**

          Quy chế đã được toàn thể cán bộ, giáo viên và nhân viên nhà trường biểu quyết thông qua. Những thay đổi, bổ sung chỉ được điều chỉnh trong Hội nghị cán bộ, công chức, viên chức hàng năm của nhà trường.

Qui chế này có hiệu lực kể từ ngày ký và được thông qua toàn thể hội đồng nhà trường để thực hiện và giám sát.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - PGD&ĐT (để b/c);  - CBGV,NV:(để t/h);  - Website nhà trường  - Lưu: VT. | **HIỆU TRƯỞNG**  **Trần Thị Thuần** |